



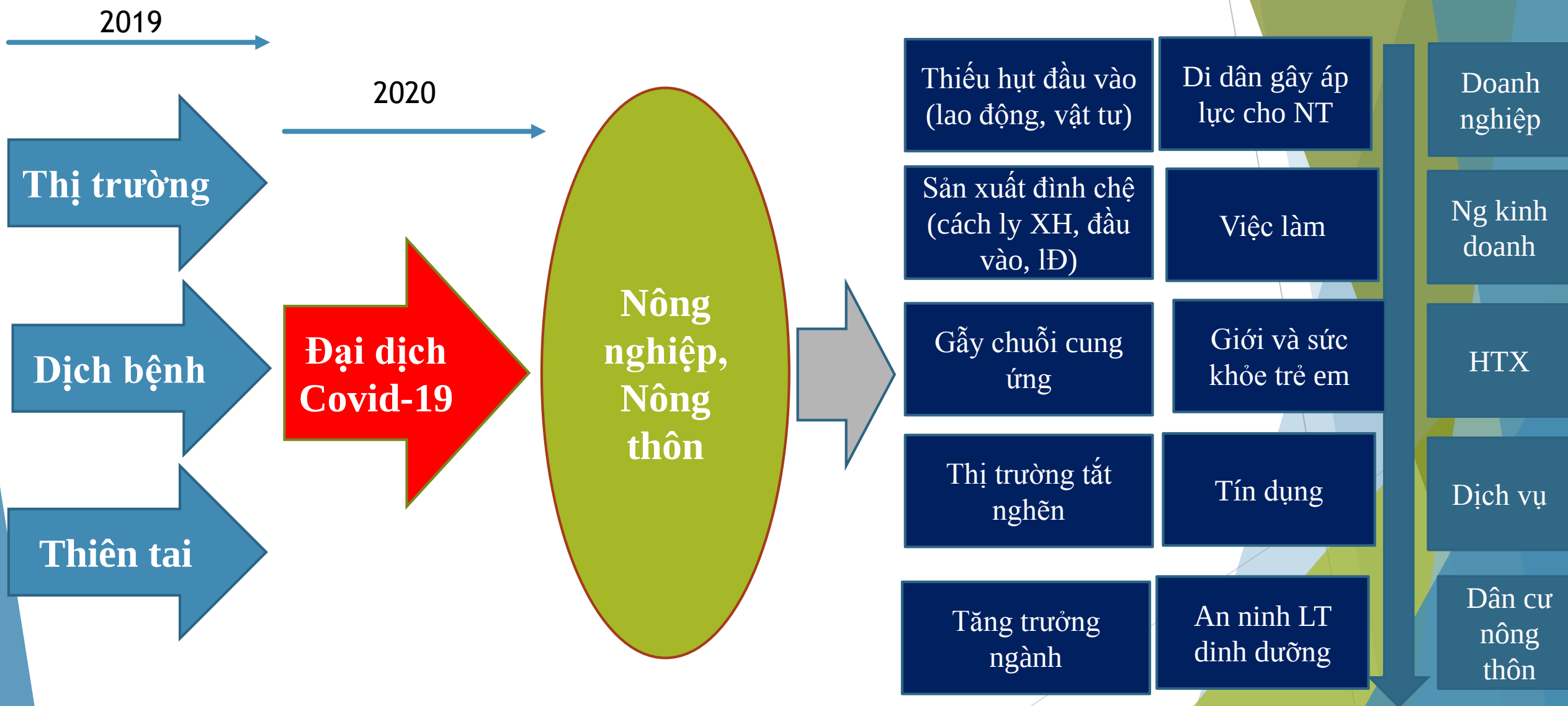
# Đánh giá tác động của đại dịch COVID-19 đến sinh kế của hộ nông thôn ở Việt Nam

Hà Nội 2020

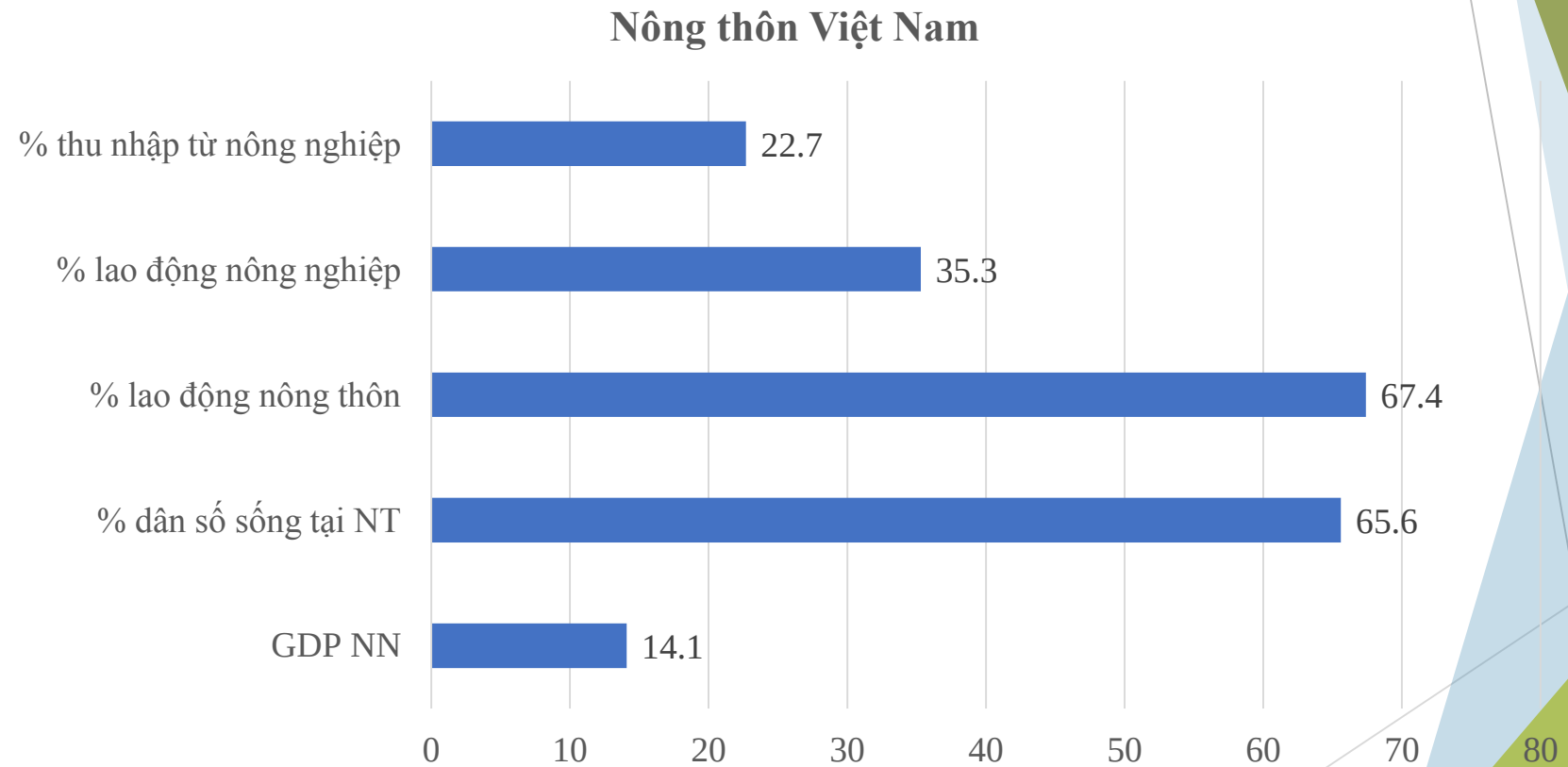
# Nội dung

- Bối cảnh
- Phạm vi và phương pháp đánh giá
- Kết quả chính
- Kết luận

# Nông nghiệp nông thôn Việt Nam 2020



# NN, Nông thôn Việt Nam



# Thuận lợi và thách thức của hộ nông thôn trong đại dịch COVID-19

- ▶ Mật độ dân cư thấp
- ▶ Nhiều hộ có sinh kế chính từ nông nghiệp
- ▶ Mức độ tự lực cao

- ▶ Tỷ lệ lớn dân số sống ở vùng nông thôn
- ▶ Thu nhập thấp, tiết kiệm ít
- ▶ CSHT lạc hậu, nhất là điều kiện chăm sóc y tế
- ▶ Khó ứng dụng hình thức làm việc từ xa, tiếp cận mạng internet còn hạn chế

# Câu hỏi nghiên cứu

- Các kênh tác động của đại dịch Covid-19 đến hộ nông thôn?
- Thu nhập và sinh kế của hộ nông thôn thay đổi như thế nào so với trước dịch?
- Hộ nông thôn ứng phó với đại dịch như thế nào?
- Khả năng tiếp cận với những biện pháp hỗ trợ của Chính phủ?

# Phạm vi nghiên cứu

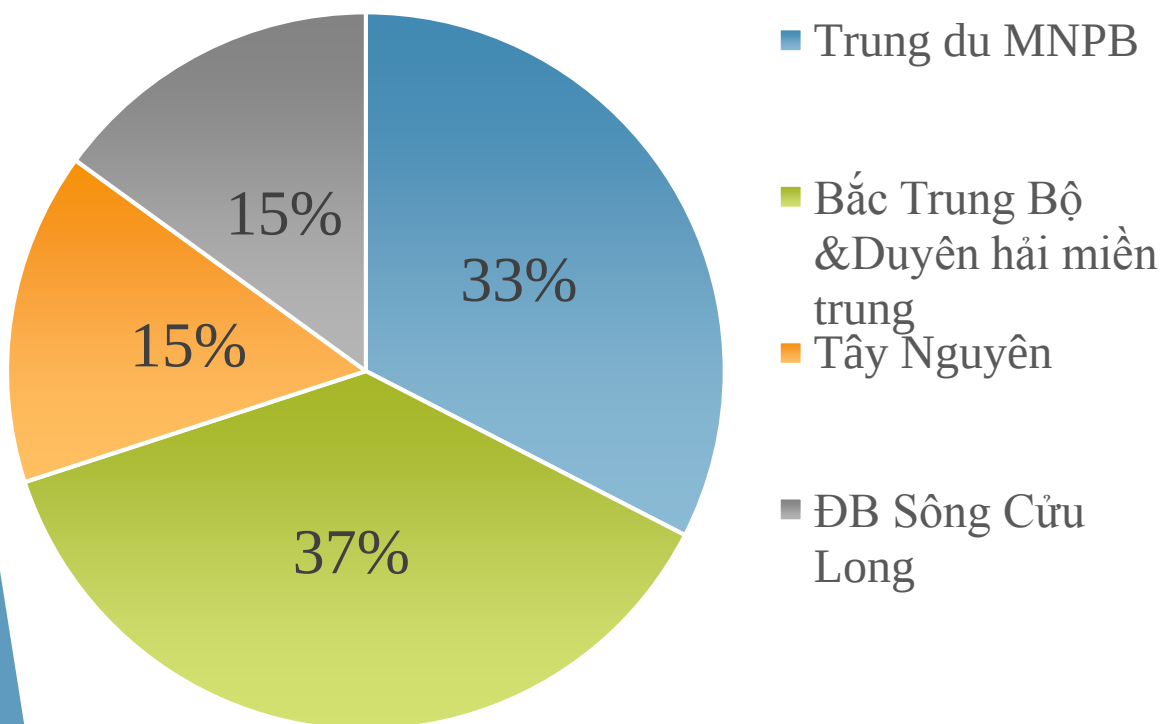
Khảo sát nhanh **1300 hộ** nông thôn có hoạt động nông nghiệp và phi nông nghiệp tại 12 tỉnh, gồm:

- ▶ Các tỉnh dự án IFAD: Cao Bằng, Bắc Kạn, Hà Giang, Hà Tĩnh, Quảng Trị, Bến Tre, Trà Vinh.
- ▶ Các tỉnh dự án ADB: Cao Bằng, Quảng Bình, Ninh Thuận, Khánh Hòa, Đắk Lắk, Đắk Nông.

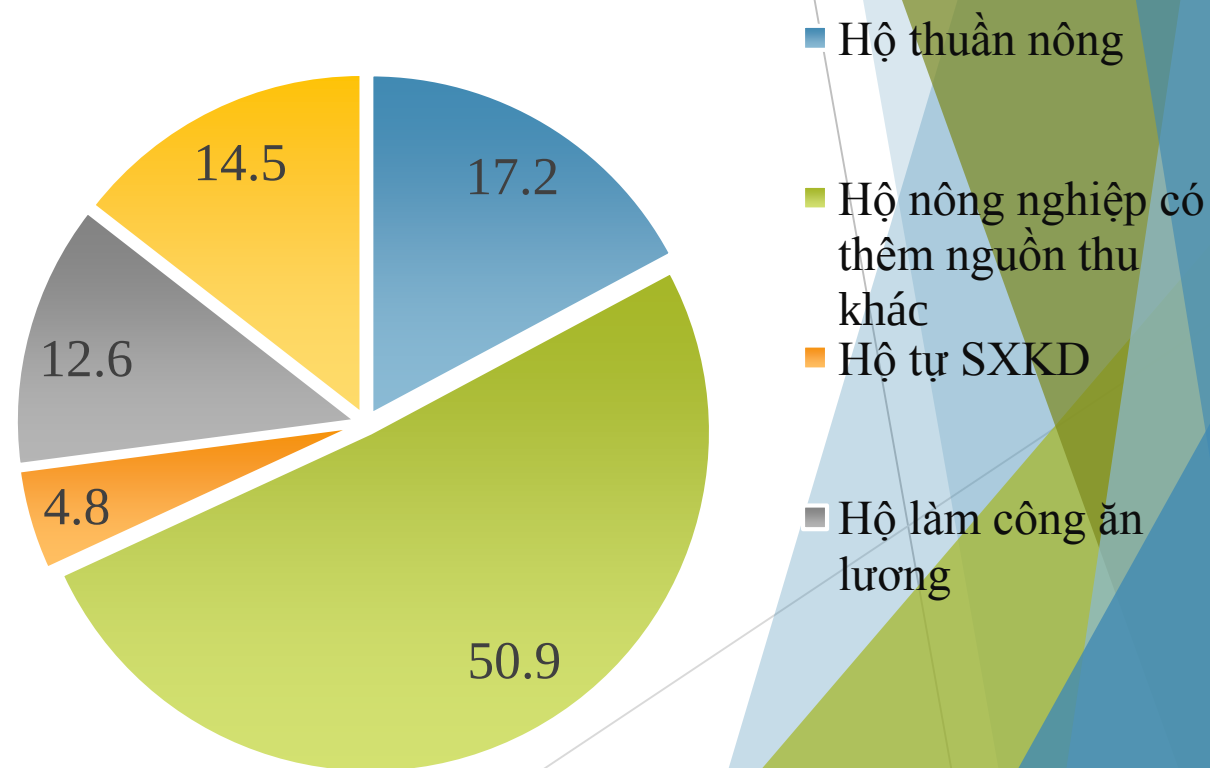


# Phân bổ mẫu khảo sát

## Phân bổ mẫu theo vùng



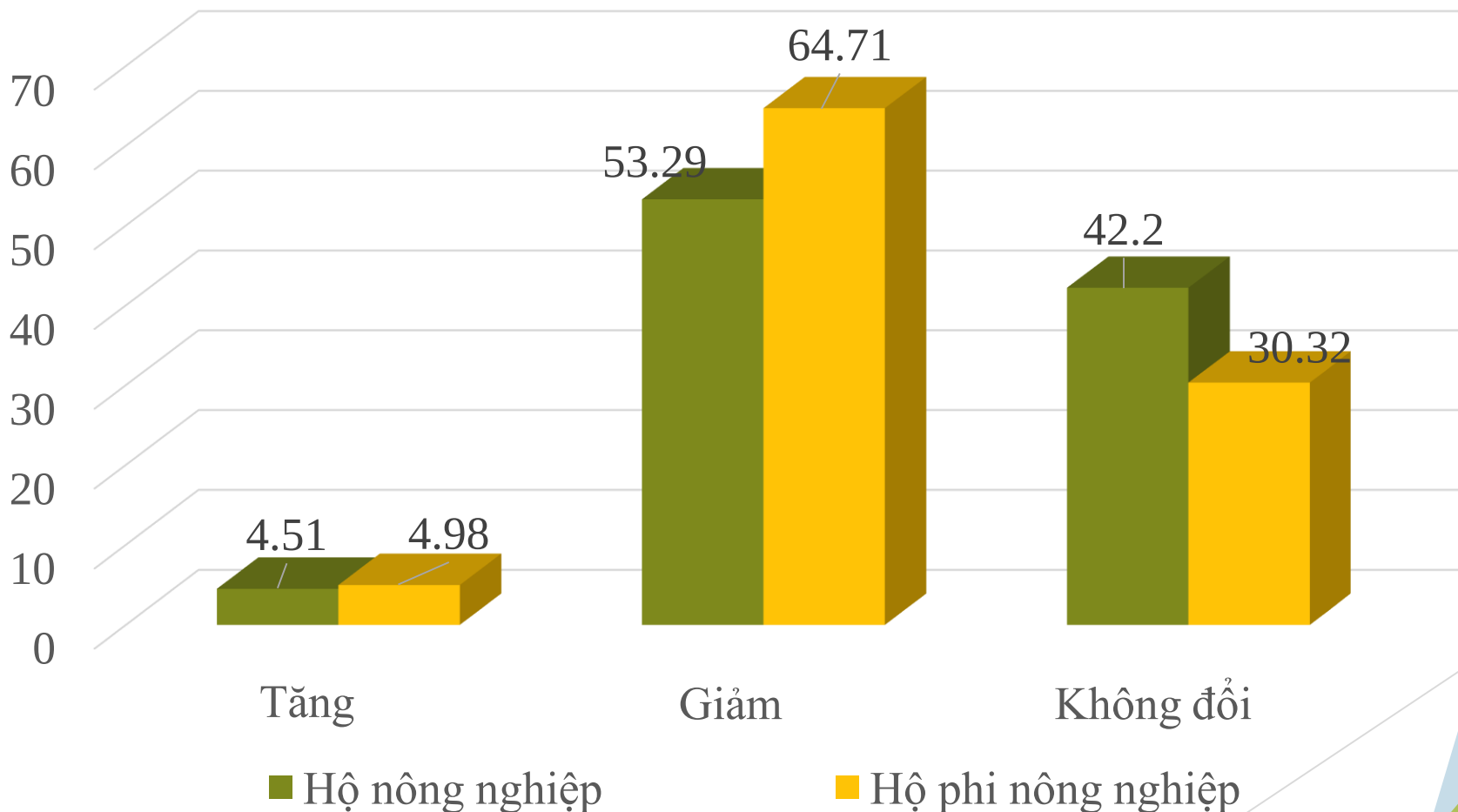
## Phân bổ mẫu theo nguồn thu nhập (%)





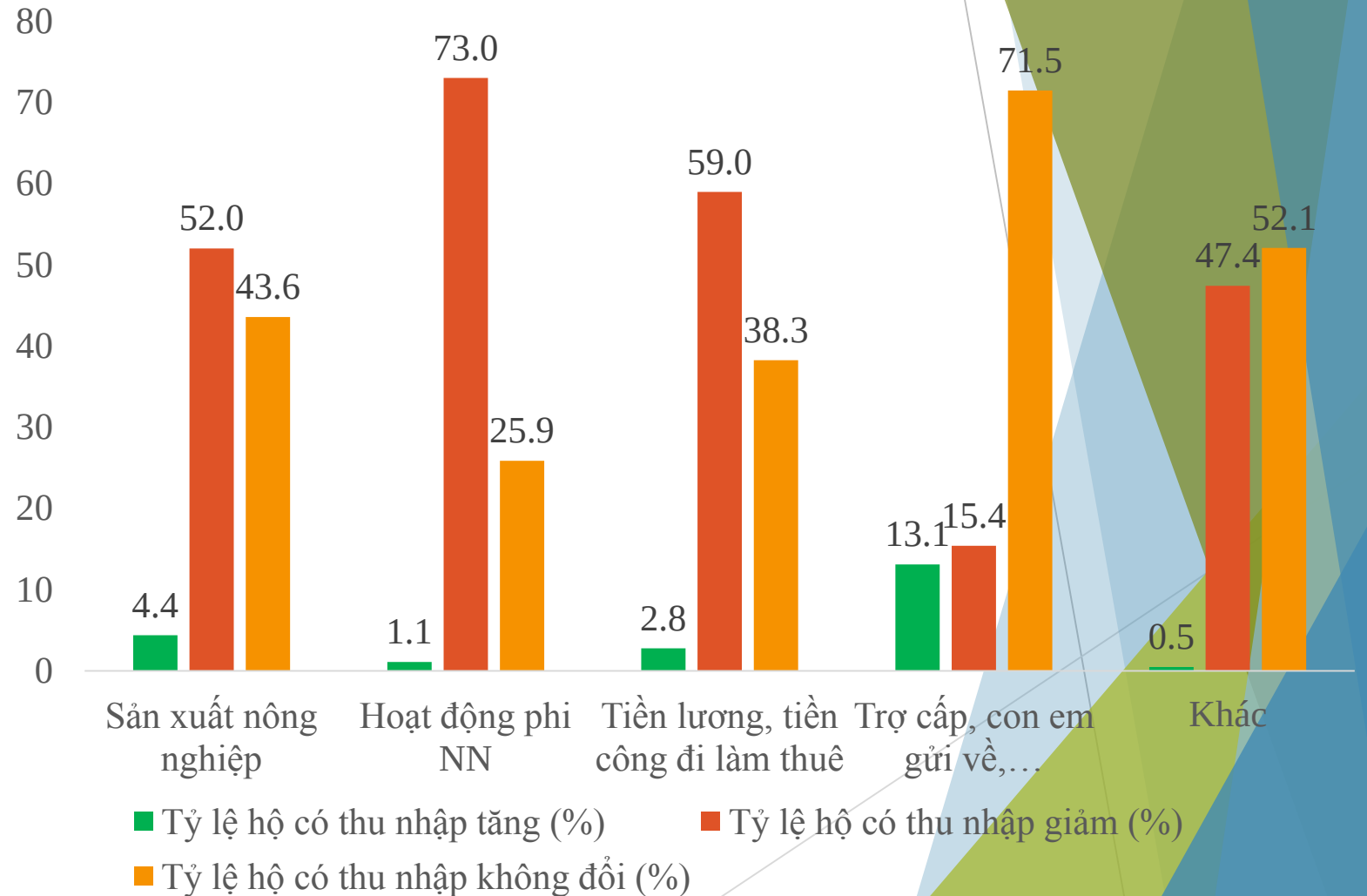
**Tác động tới thu nhập?**

# Tỷ lệ hộ nông thôn tăng, giảm hoặc giữ nguyên thu nhập so với trước dịch (%)



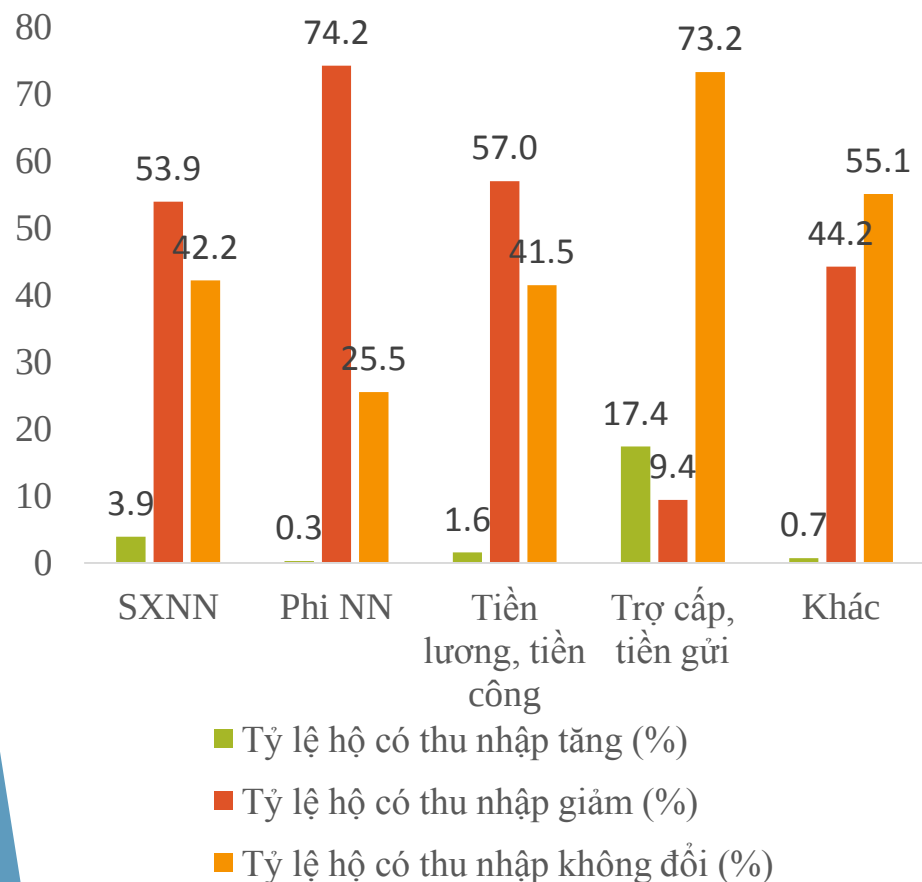
# Tác động đến các nguồn thu nhập của hộ (%)

- ▶ Hoạt động phi nông nghiệp bị tác động tiêu cực nhất: 73% bị giảm thu nhập, mức giảm trung bình 46,8%
- ▶ Tiền lương và thu nhập từ nông nghiệp: hơn một nửa số hộ bị ảnh hưởng, mức giảm trung bình 38,3%
- ▶ Thu nhập từ trợ cấp 15% số hộ bị giảm, mức giảm giảm 35,9%
- ▶ Từ SXNN, 52% số hộ bị giảm, mức giảm 29.4%

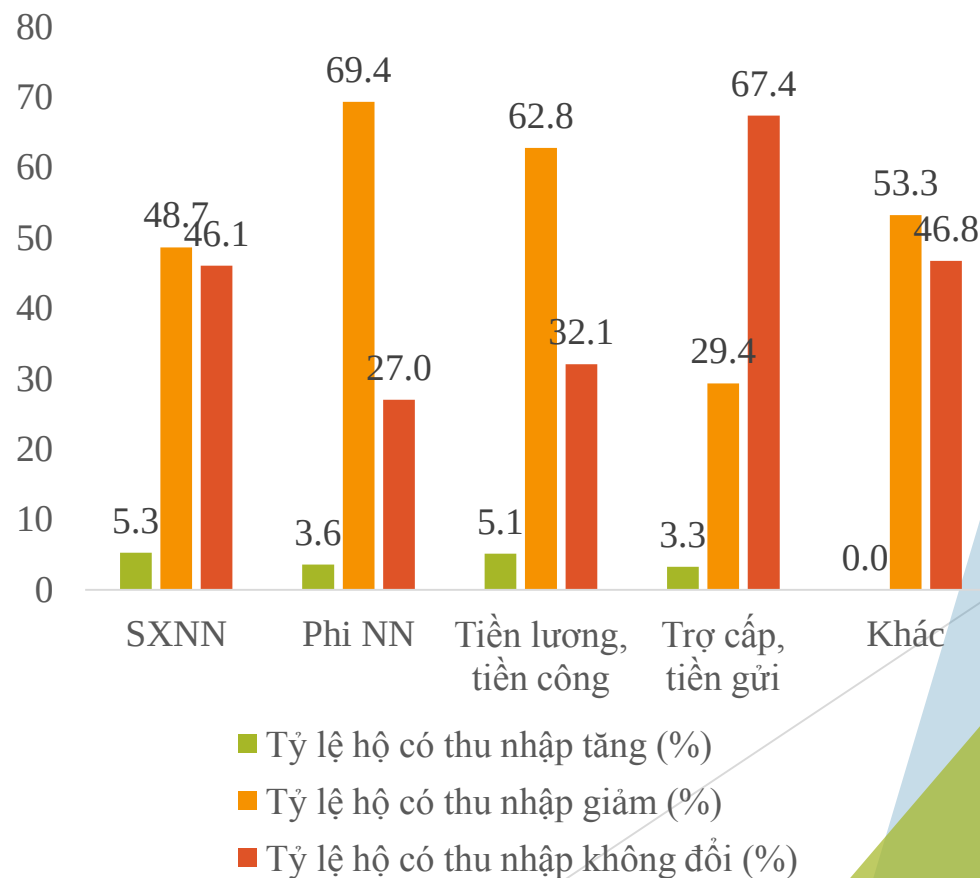


# Tác động đến các nguồn thu nhập phân theo tỉnh có hay không có biên giới (%)

## Biên giới



## Không biên giới

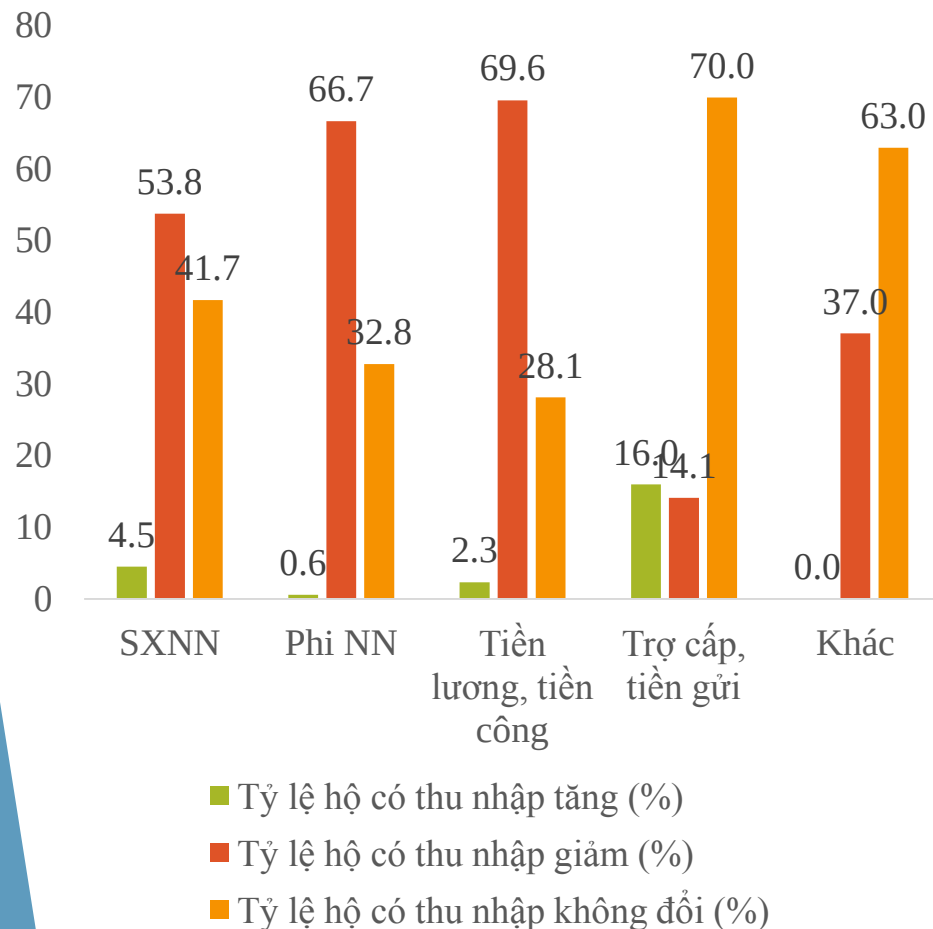


**Trong các hộ giảm:**

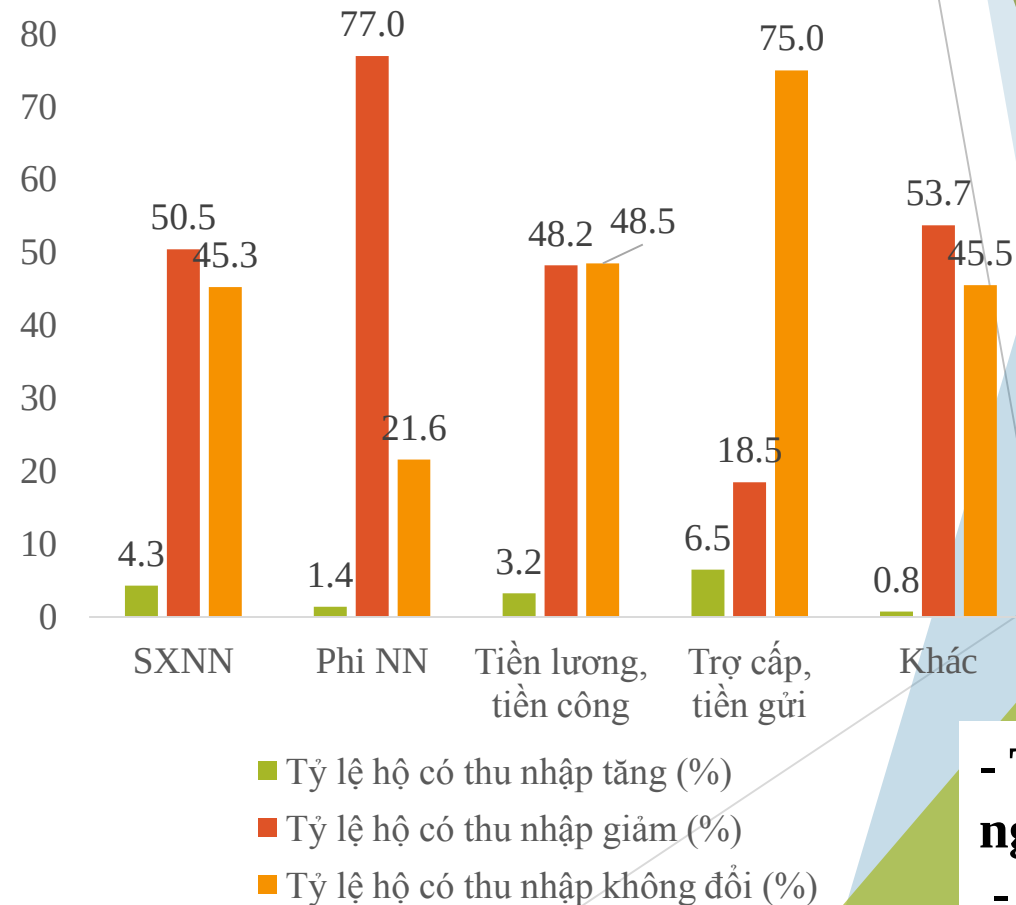
- **Biên giới giảm 41,4%,**
- **Khác giảm 33,4%.**

# Tác động đến các nguồn thu nhập phân theo tình trạng nghèo của hộ (%)

## Hộ nghèo



## Hộ không nghèo



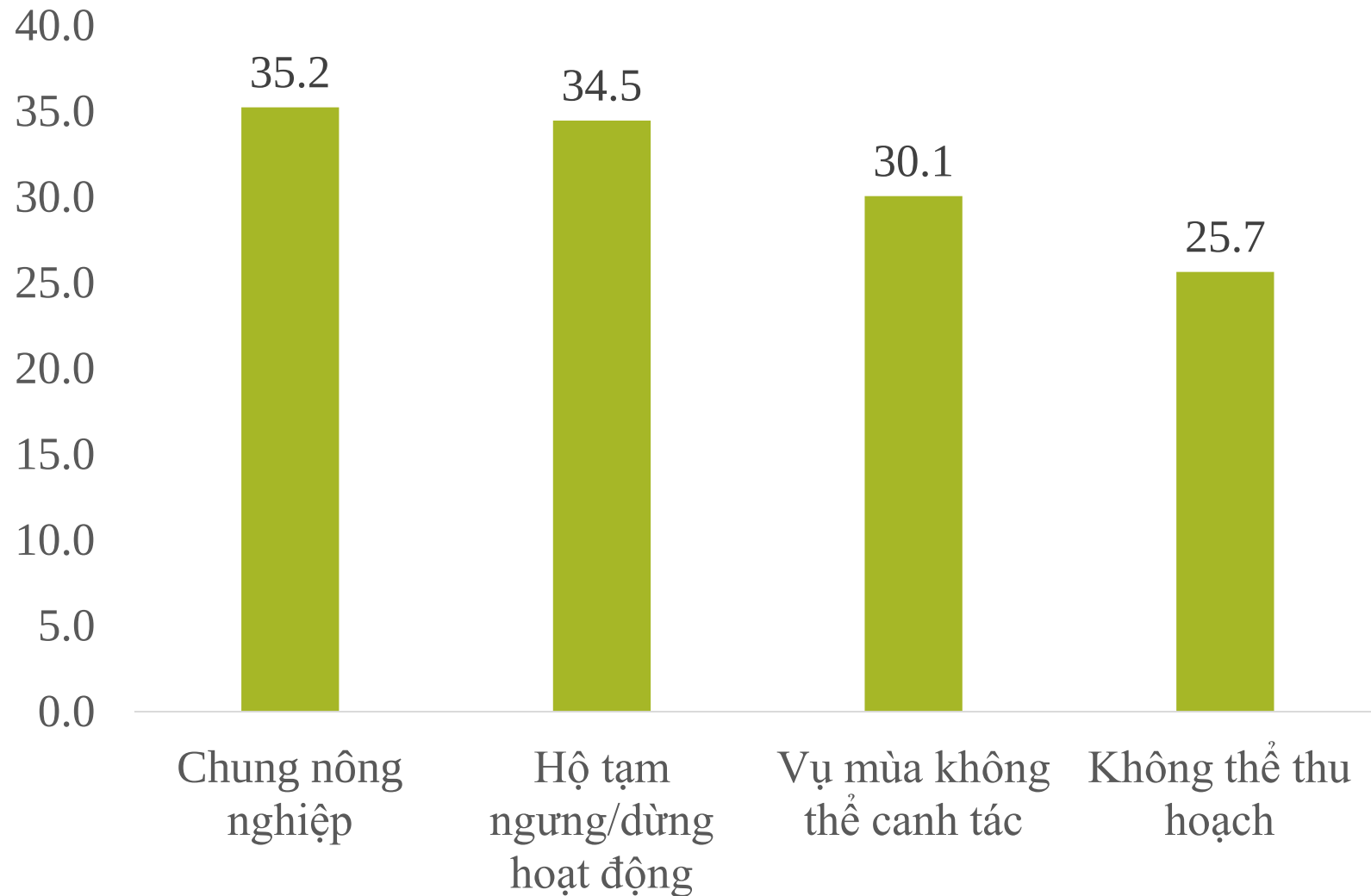
**- Thu nhập hộ nghèo giảm 37,1%**  
**- Khác: giảm 39,7%.**

**Ảnh hưởng đến việc làm?**

# Tỷ lệ hộ bị ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 phân theo loại việc làm (%)

|                 | Việc làm<br>nông nghiệp | Việc làm tại<br>doanh nghiệp | Việc làm tự<br>SXKD | Việc làm phi<br>chính thức |
|-----------------|-------------------------|------------------------------|---------------------|----------------------------|
| Chung           | 35,2                    | 74,5                         | 63,3                | 83,0                       |
| Biên giới       | 38,8                    | 51,0                         | 71,1                | 63,2                       |
| Không biên giới | 28,7                    | 49,0                         | 28,9                | 36,8                       |
| Hộ nghèo        | 36,5                    | 52,5                         | 23,2                | 53,9                       |
| Hộ không nghèo  | 34,1                    | 47,5                         | 76,9                | 46,1                       |

# Tỷ lệ hộ bị ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 đến việc làm nông nghiệp (%)



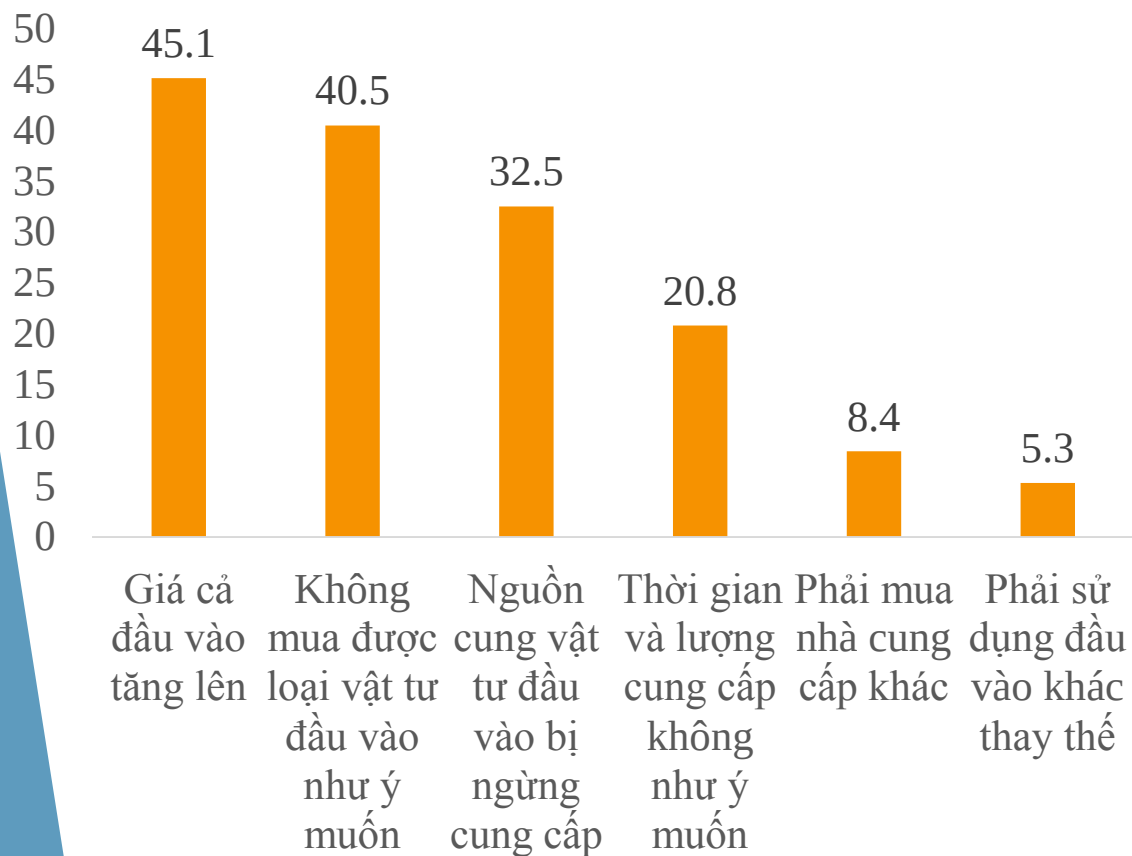
## Nguyên nhân:

- Người đi làm xa từ TQ về ăn Tết (Trà Vinh, tỉnh Biên giới)
- Cách ly xã hội: tuyên truyền mạnh

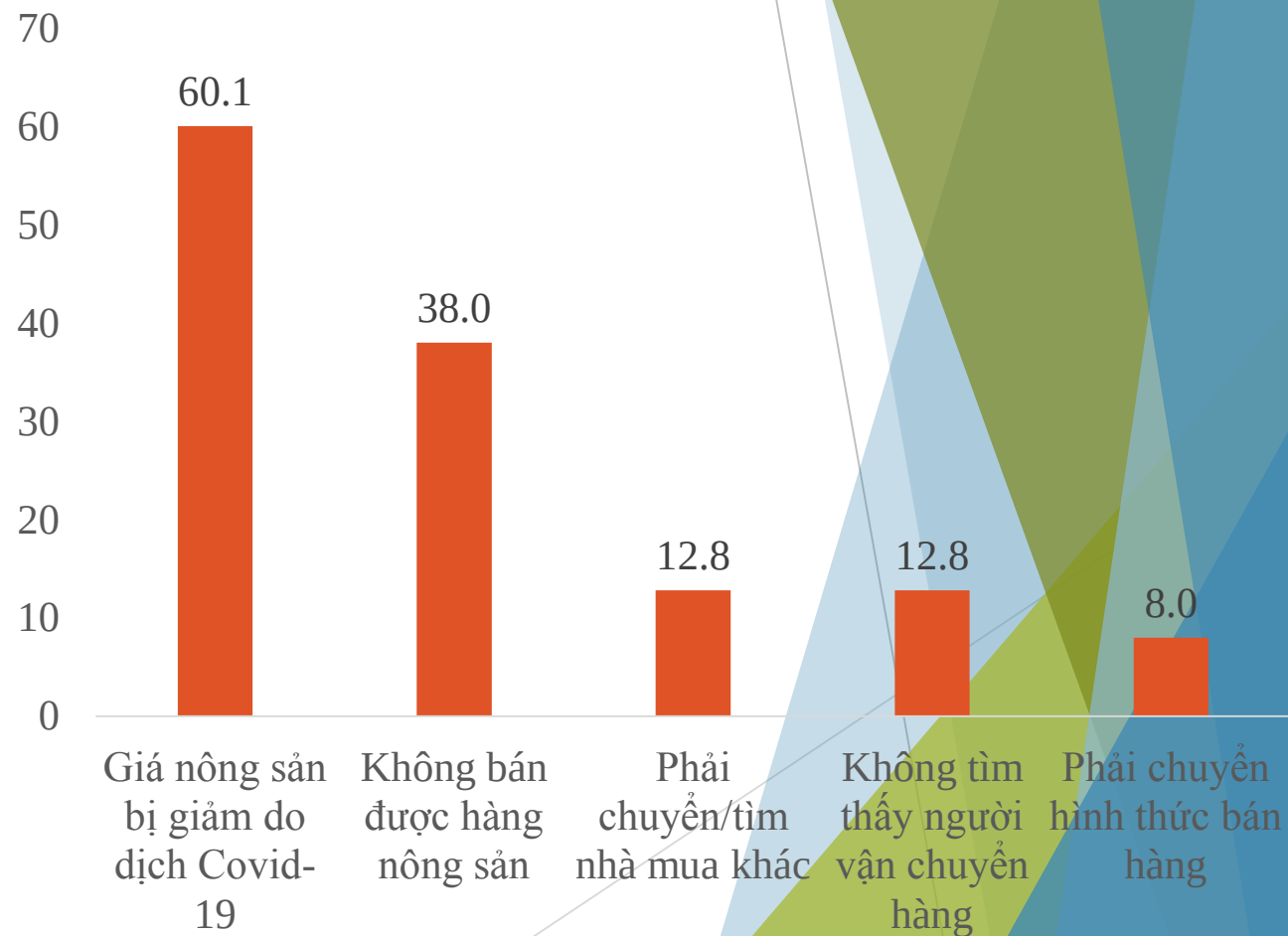


# Ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 đến sản xuất nông nghiệp

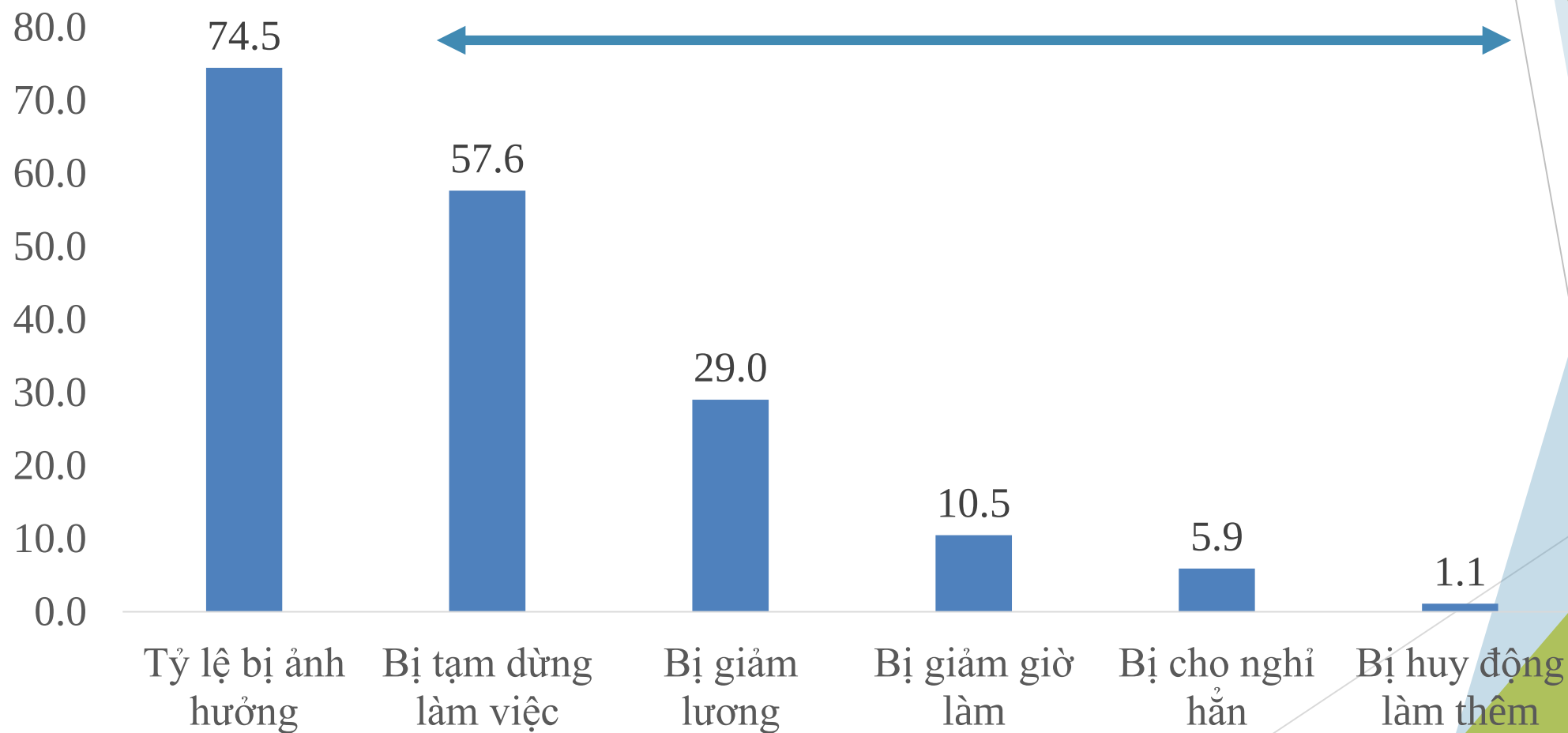
## Ảnh hưởng đến mua bán sản phẩm đầu vào nông nghiệp



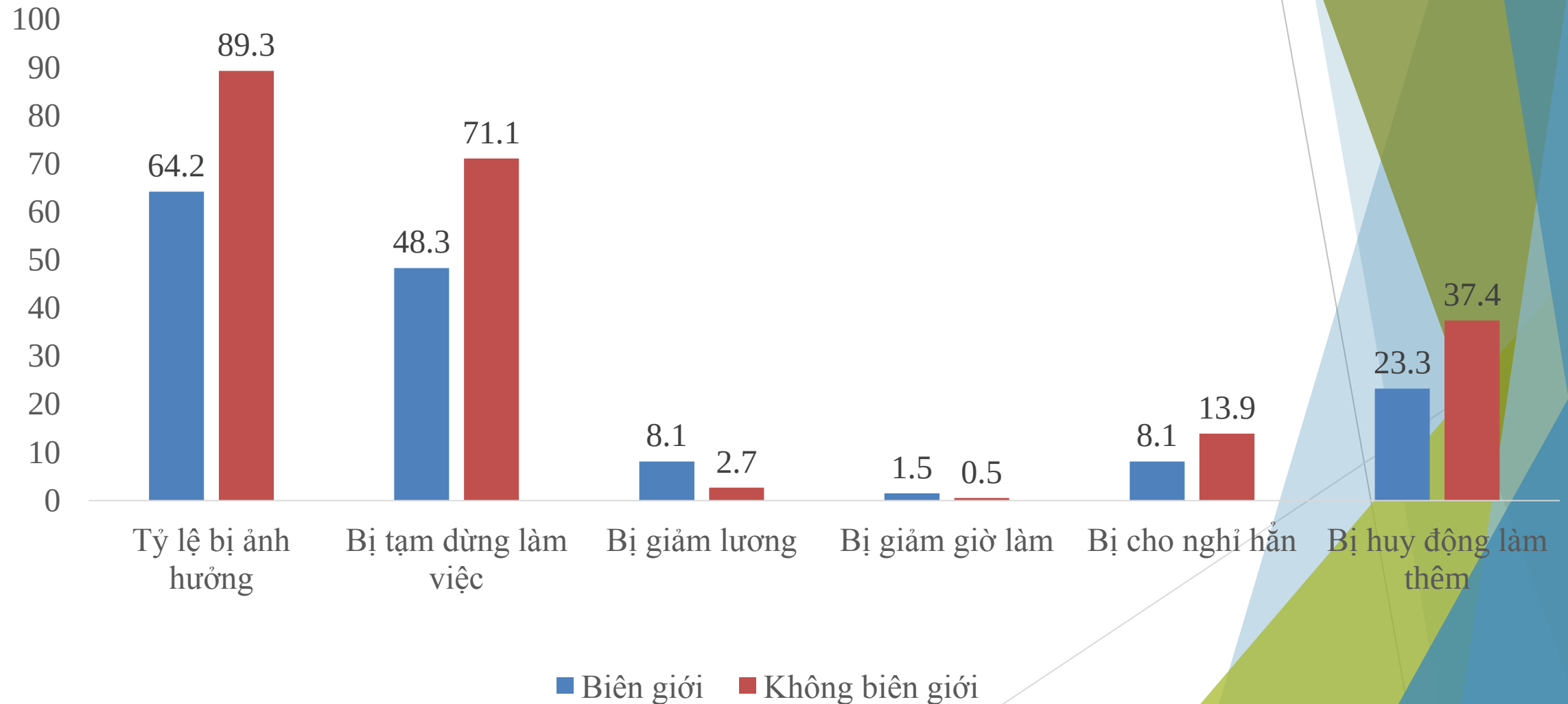
## Ảnh hưởng đến việc tiêu thụ nông sản



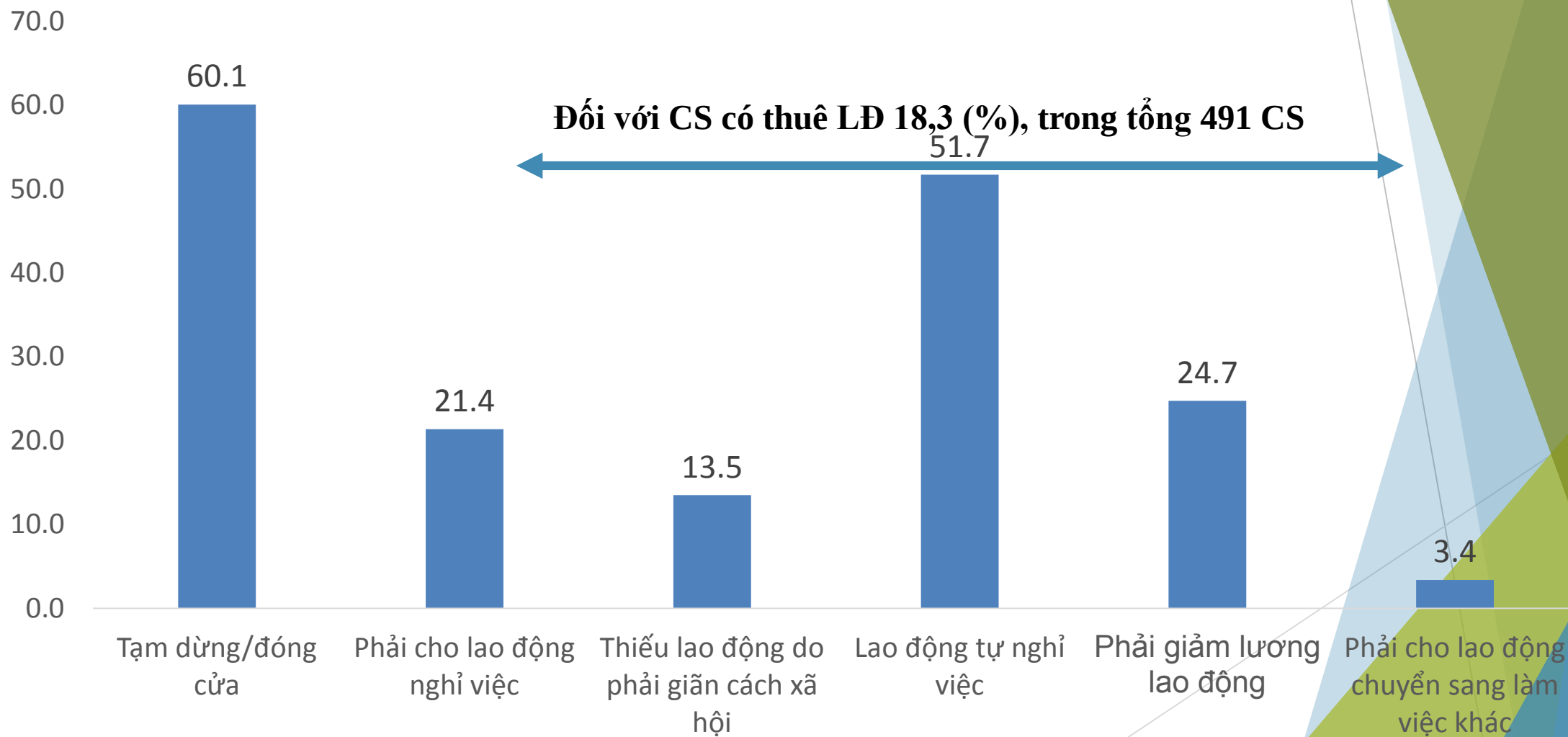
# Tỷ lệ hộ bị ảnh hưởng đến việc làm tại doanh nghiệp (%)



# Tỷ lệ hộ bị ảnh hưởng đến việc làm tại doanh nghiệp phân theo tỉnh có và không có biên giới (%)



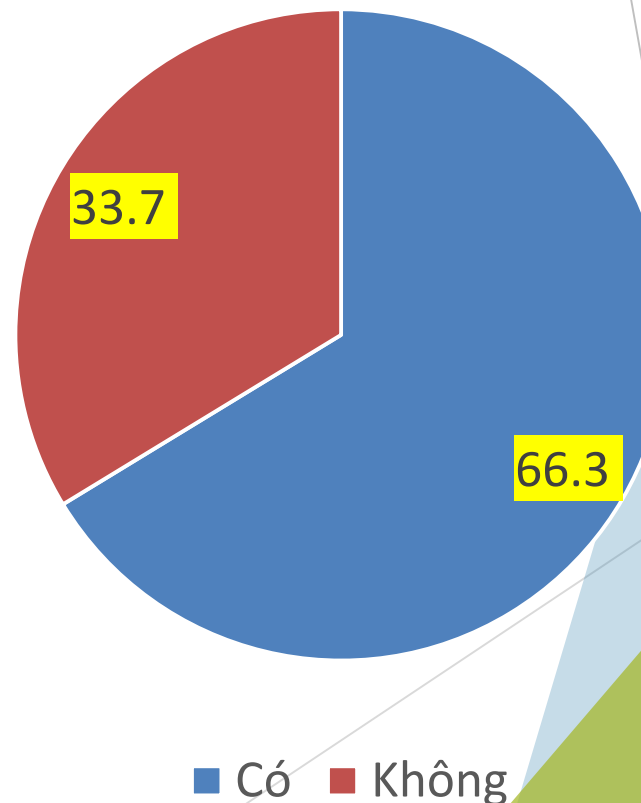
# Tỷ lệ hộ bị ảnh hưởng đến việc làm tại các cơ sở SXKD (%) (hộ có cửa hàng, cơ sở sxkd, htx, DN)



# Ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 đến lao động di cư

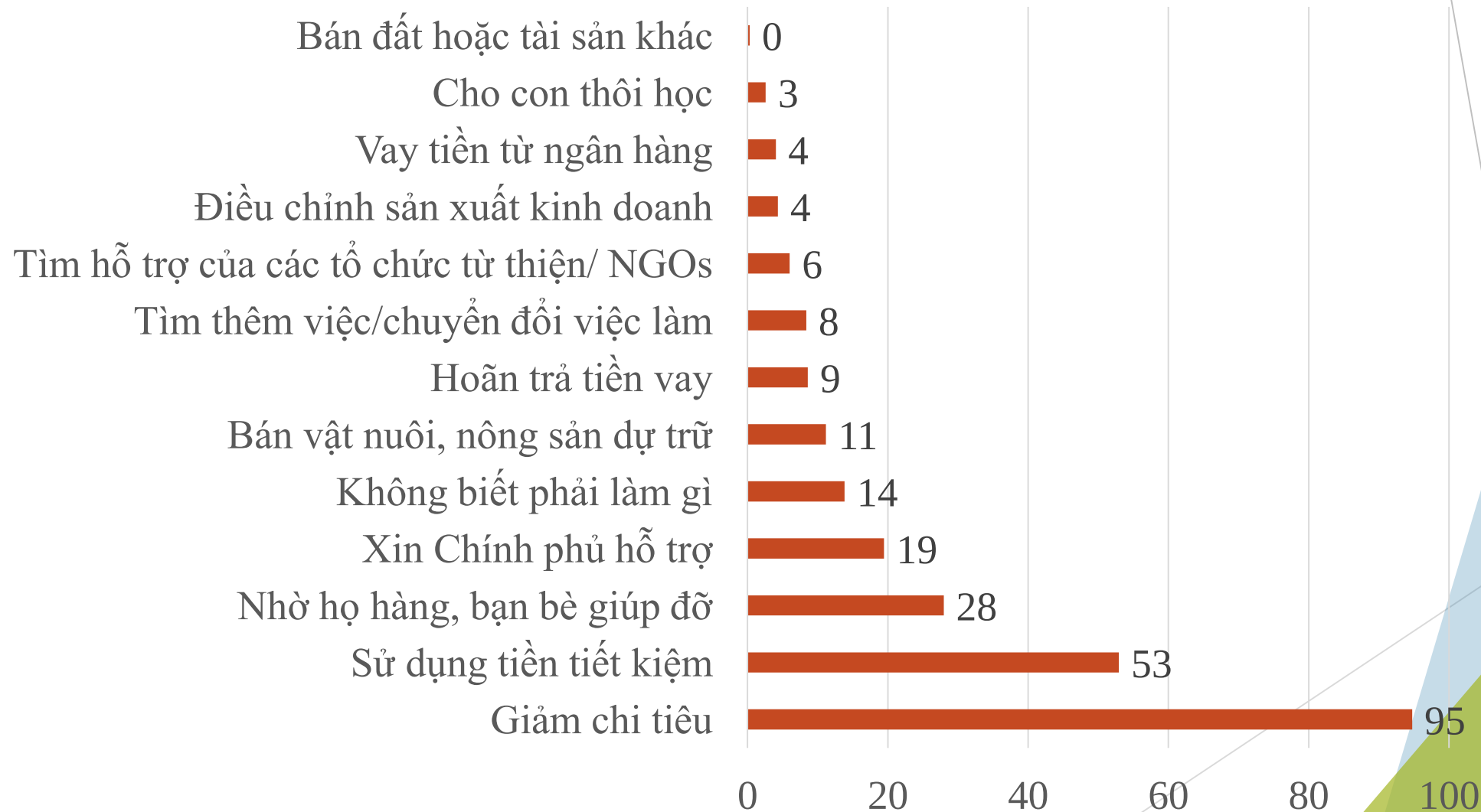
- ▶ Lao động nông thôn di cư đặc biệt dễ bị tổn thương và ít có khả năng được hưởng bảo hiểm (VD: bảo hiểm thất nghiệp, BHXH, BHYT...).
- ▶ Khi bị mất việc => buộc phải trở về quê => tạo việc làm nông thôn để thẩm thấu lực lượng lao động hồi hương
- ▶ Việc giảm => tiền gửi về quê (là thu nhập chính của nhiều hộ nông thôn) giảm, => tác động đáng kể đến sinh kế nông thôn, an ninh lương thực và dinh dưỡng.

Tỷ lệ hộ có lao động đi làm xa bị tạm dừng/ngỉ việc do Covid 19

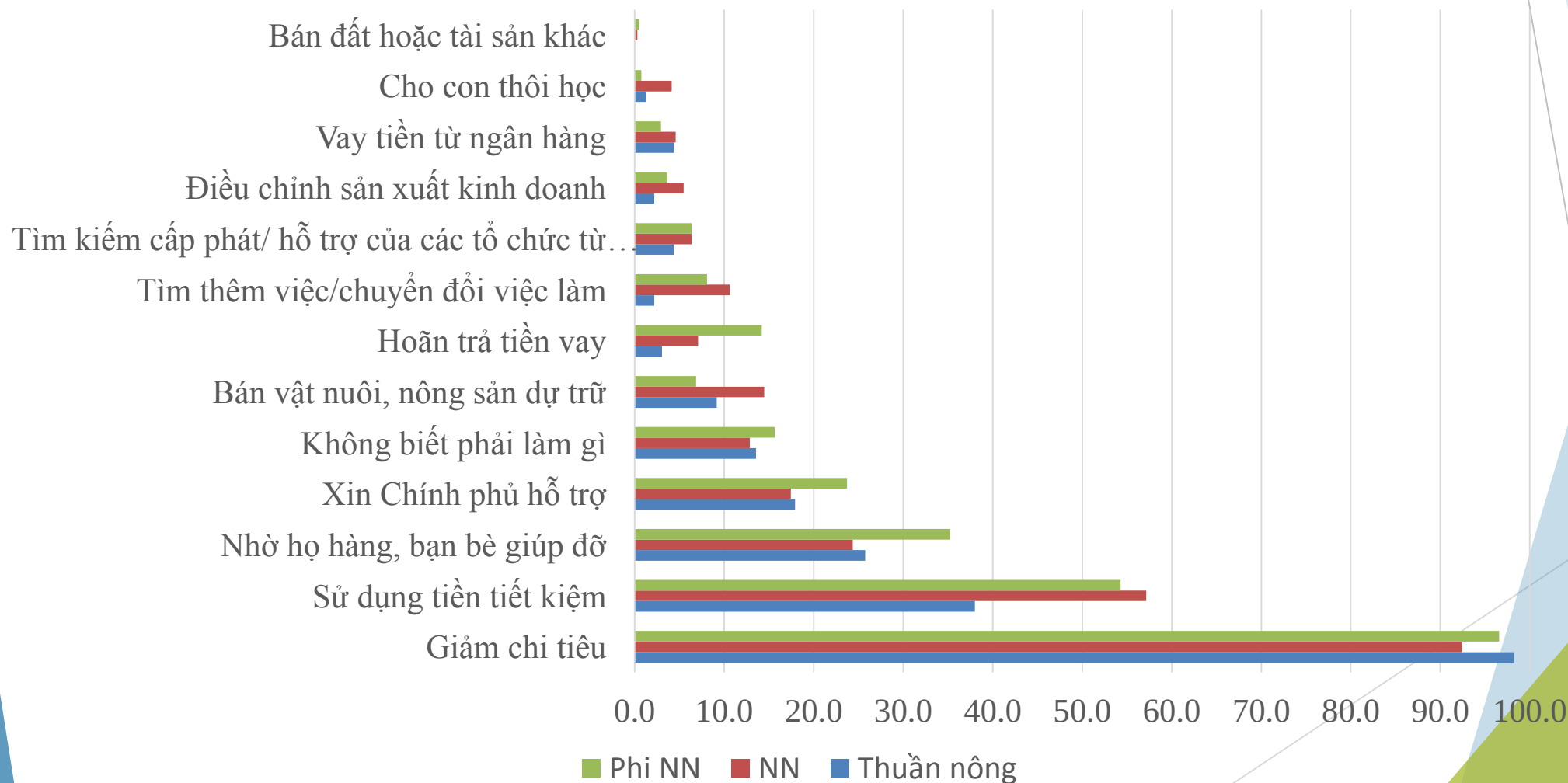


**Ứng phó của hộ nông thôn?**

# Ứng phó của hộ nông thôn trước ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 (% hộ)

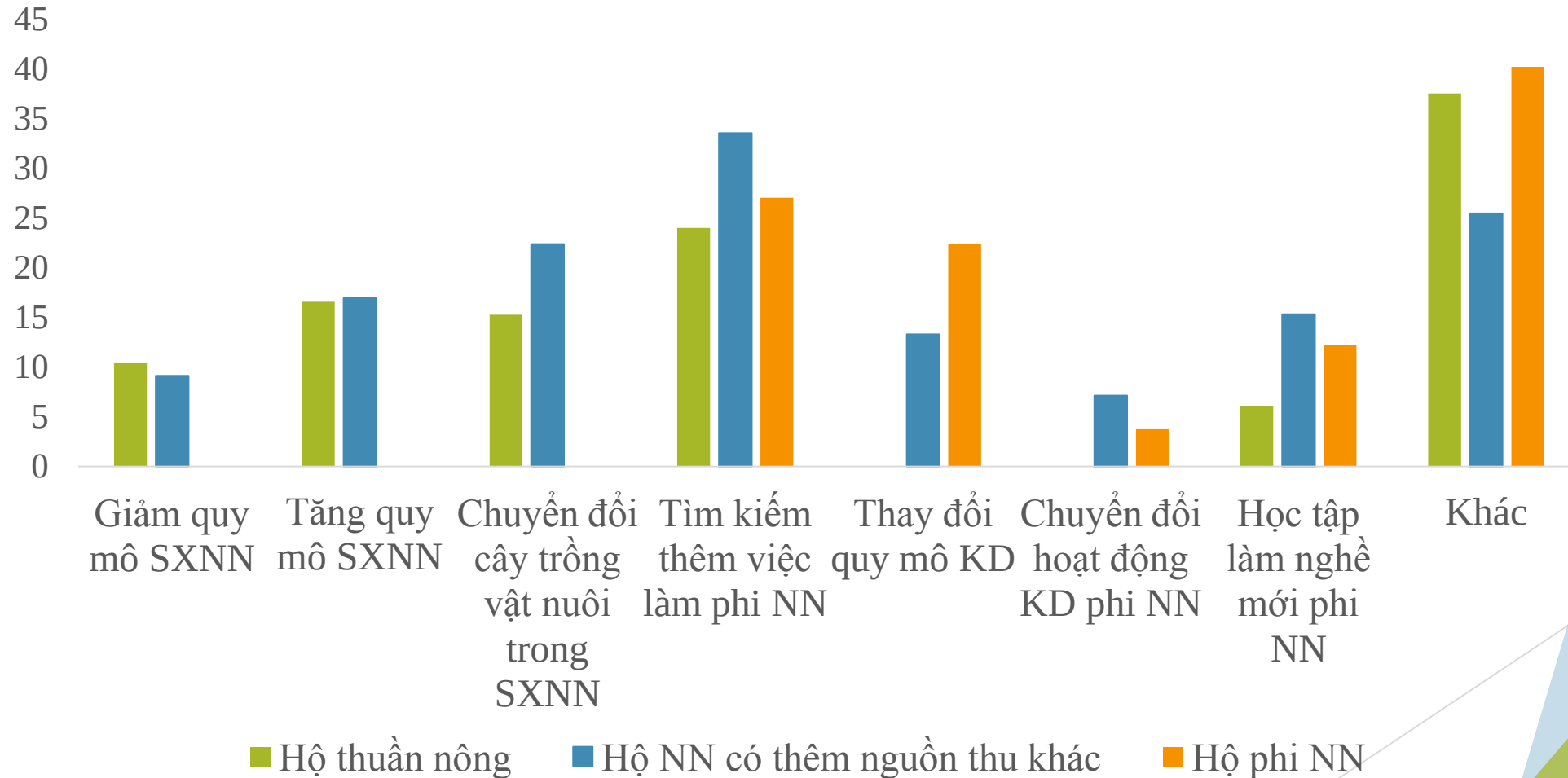


# Ứng phó của hộ nông thôn trước ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 phân theo loại hộ (%)





# Dự định về sinh kế của hộ nông thôn trong giai đoạn hậu COVID-19 (% hộ)

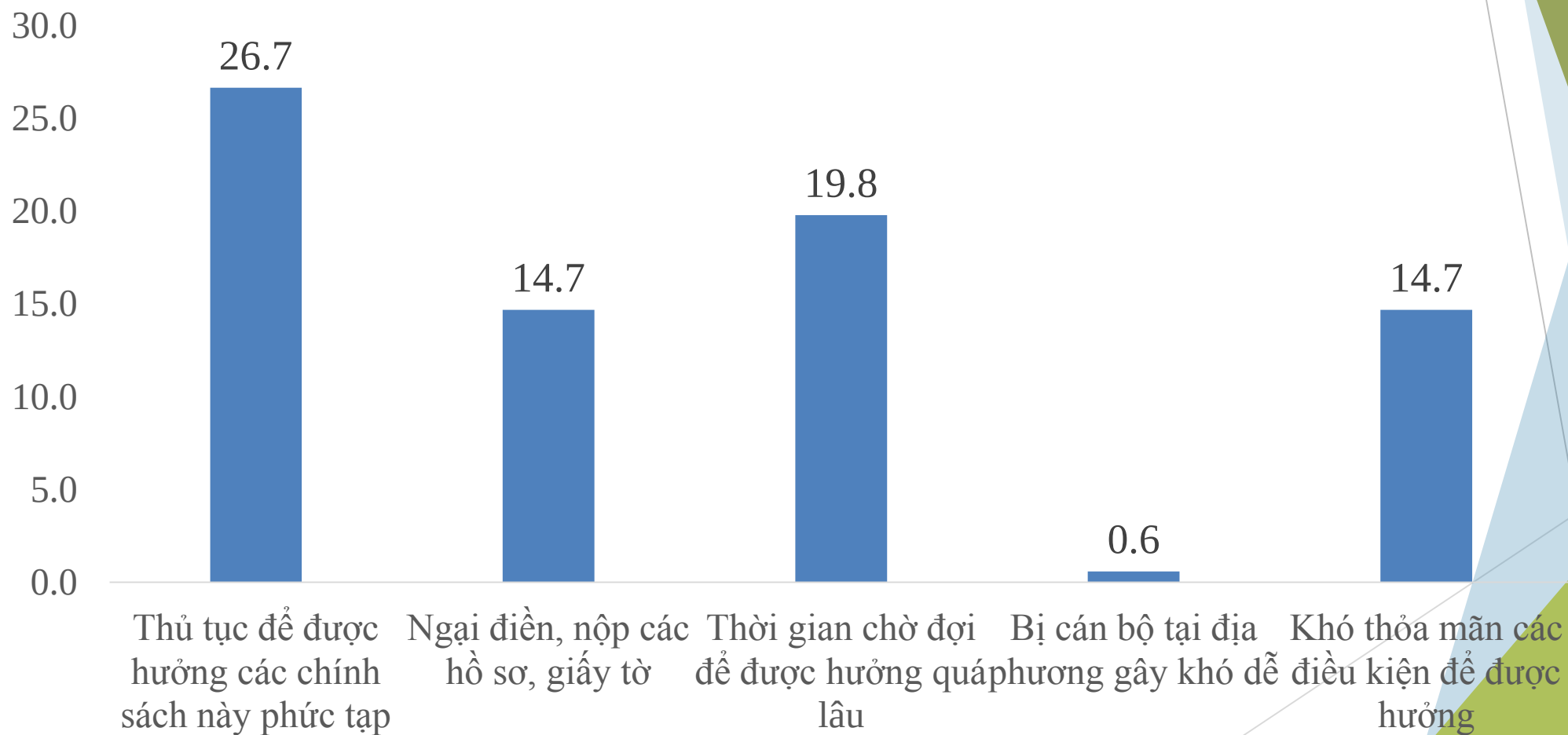


**Hộ được hỗ trợ gì?**

# Tỷ lệ hộ tiếp cận được chính sách hỗ trợ dịch Covid

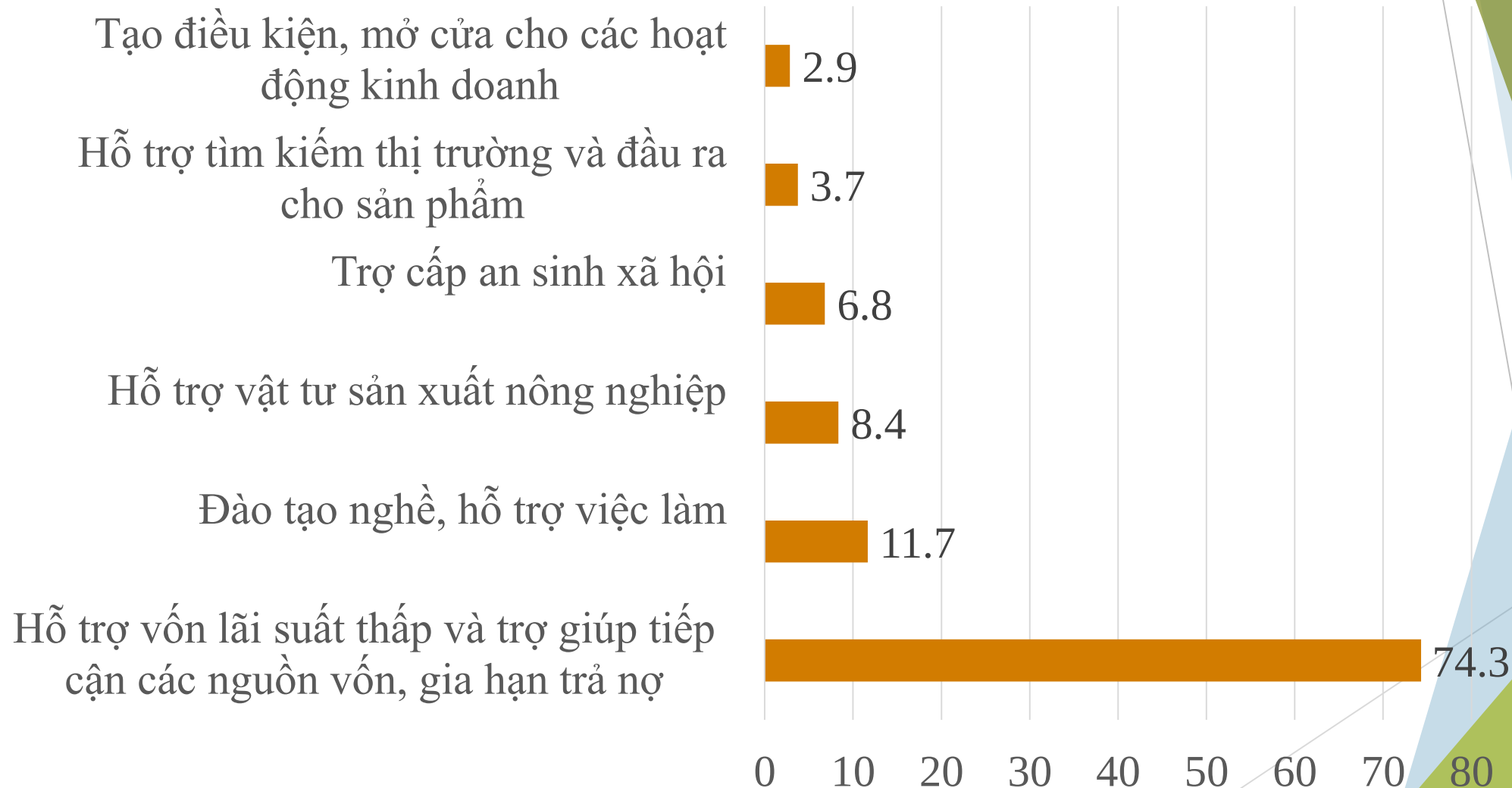
|                                          | Chung | Hộ thuần<br>nông | Hộ nông<br>nghiệp có<br>thêm nguồn<br>thu khác | Hộ phi nông<br>nghiệp |
|------------------------------------------|-------|------------------|------------------------------------------------|-----------------------|
| Hỗ trợ thêm cho các đối tượng chính sách | 34.7  | 38.9             | 27.7                                           | 43.5                  |
| Hỗ trợ do bị mất thu nhập                | 12.8  | 11.4             | 8.0                                            | 21.2                  |
| Cung cấp nhu yếu phẩm miễn phí do bị     | 4.2   | 2.2              | 4.4                                            | 4.9                   |
| Hỗ trợ hộ kinh doanh                     | 1.6   | -----            | 0.7                                            | 3.3                   |
| Gia hạn trả nợ ngân hàng                 | 1.2   | 0.9              | 1.5                                            | 0.9                   |
| Vay NH CSXH với lãi suất 0%              | 1.5   | 0.9              | 1.9                                            | 1.2                   |
| Vay mới với lãi suất ưu đãi tại NHTM     | 0.6   | 0.9              | 0.9                                            | 0.0                   |
| Giảm lãi suất các khoản đã vay           | 0.5   | -----            | 0.6                                            | 0.5                   |
| Gia hạn nộp thuế (GTGT, TNDN, TNCN)      | 0.4   | -----            | 0.0                                            | 1.1                   |
| Bảo hiểm thất nghiệp                     | 0.3   | -----            | 0.3                                            | 0.5                   |
| Gia hạn nộp tiền thuê đất                | 0.2   | 0.4              | 0.2                                            | 0.0                   |
| Khác (chi tiết):                         | 0.1   | 0.0              | 0.0                                            | 0.2                   |

# Khó khăn trong tiếp cận chính sách hỗ trợ của Nhà nước (%)



**Hộ có đề xuất gì?**

# Đề xuất của hộ về hỗ trợ chính sách (% hộ)



# Kết luận

- Đối tượng khảo sát đa dạng, phân bố khắp cả nước.
- Phần lớn hộ bị giảm thu nhập so với trước dịch, trong đó hộ phi nông nghiệp chịu ảnh hưởng nặng hơn.
- Trong các nguồn thì thu nhập phi nông nghiệp giảm mạnh nhất, tiếp theo là tiền lương và thu nhập từ nông nghiệp.
- Trong các hộ có sản xuất nông nghiệp, hộ thuần nông có thu nhập giảm mạnh hơn (trừ thu nhập từ trồng lúa) nhưng việc làm lại đỡ bị ảnh hưởng hơn so với hộ có thêm nguồn thu nhập phi nông nghiệp.

# Kết luận (tiếp)

- Việc làm phi chính thức chịu tác động tiêu cực nhất, tiếp theo là việc làm trong doanh nghiệp, tự sản xuất kinh doanh.
- Trong các hộ nông nghiệp, khoảng 1/3 tạm ngưng hoạt động, 1/4 không thể thu hoạch sản phẩm do đại dịch. Hộ ở tỉnh biên giới, hộ nghèo bị ảnh hưởng nặng hơn.
- Về sản xuất nông nghiệp, tác động rõ nhất là giá đầu vào tăng, nguồn cung đầu vào bị gián đoạn, một số hộ phải chuyển sang nhà cung cấp khác.
- Về tiêu thụ nông sản, tác động rõ nhất là giá bán giảm, thậm chí không bán được hàng mà một trong các lý do là không có người vận chuyển.
- Nhiều hộ có thành viên ở xa, thu nhập phi nông nghiệp và tiền lương bị giảm.



# Kết luận (tiếp)

- Biện pháp của hộ ứng phó với tác động tiêu cực do đại dịch trên hết dựa vào nguồn tự thân như giảm chi tiêu, sử dụng số tiền tiết kiệm từ trước.
- Các hộ khảo sát khá lạc quan về tương lai, số hộ định tăng quy mô cao hơn hẳn số hộ định giảm quy mô sản xuất nông nghiệp. Nhiều hộ muốn tìm thêm việc làm phi nông nghiệp.
- Đa số các hộ đề nghị Chính phủ hỗ trợ về tài chính, 1/10 muốn đào tạo nghề và hỗ trợ việc làm. Một số muốn hỗ trợ vật tư, an sinh xã hội, tìm kiếm thị trường, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh.

# Kiến nghị chính sách

- ▶ Các hộ nông nghiệp: chịu ảnh hưởng do giá giảm nhiều, không bán được hàng → tập trung tháo gỡ về mặt thị trường. Hỗ trợ tín dụng mua vật tư đầu vào. Dài hạn nên có những giải pháp thay đổi cách thức thương mại, đào tạo tìm kiếm việc làm phi nông nghiệp
- ▶ Đại dịch covid còn ảnh hưởng rất lớn và ảnh hưởng đến rất nhiều nhóm khác nhau nhất là hộ phi nông nghiệp sản xuất kinh doanh: Cần ưu tiên chính sách cho các hộ này, nhất là hỗ trợ tín dụng ưu đãi. Quan trọng hơn có gói kích cầu tạo việc làm nâng cao thu nhập.
- ▶ Kích cầu tiêu dùng: cả NT-TT. Hỗ trợ hội trợ thương mại, điểm bán hàng, E-platform. Tháo gỡ rào cản trong lưu thông thương mại nội địa

**MARD**

**IFAD**

**VP IFAD TỈNH**

**ADB**

**TRÂN TRỌNG  
CẢM ƠN!**